

KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC SINH, SINH VIÊN KHỐI GDMN KHOÁ 29
HỌC KỲ 1, Năm học 2025-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Kết quả rèn luyện				Ghi chú
				Điểm rèn luyện	điểm cộng đoàn thể	tổng điểm	Xếp loại	
Mầm non 29 A								
1	2310050001	Nguyễn Ngọc Khả Ái	07-11-2005	76	2	78	Khá	
2	2310050002	Sơn Quỳnh Anh	09-10-2004	78	2	80	Tốt	
3	2310050003	Triệu Bé Chân	10-10-2003	78	4	82	Tốt	
4	2310050004	Sơn Thị Ngọc Diễm	12-05-2005	78	2	80	Tốt	
5	2310050005	Nguyễn Thị Bích Diễm	08-12-2005	98	27	100	Xuất sắc	
6	2310050006	Châu Thị Ngọc Diệu	24-08-2004	78	8	86	Tốt	
7	2310050007	Thạch Thị Mỹ Dung	10-10-2005	76	5	81	Tốt	
8	2310050008	Trần Thị Hồng Gấm	12-07-2005	76	5	81	Tốt	
9	2310050009	Huỳnh Cẩm Hà	17-08-2005	78	9	87	Tốt	
10	2310050010	Lê Xuân Hiền	26-04-2005	93	19	100	Xuất sắc	
11	2310050011	Phùng Thị Ngọc Huyền	22-02-2005	79	2	81	Tốt	
12	2310050012	Trần Ngọc Huyền	05-01-2005	79	4	83	Tốt	
13	2310050014	Dương Huệ My	29-02-2004	79	6	85	Tốt	
14	2310050015	Huỳnh Ngọc Quỳnh Giao	11-12-2005	81	9	90	Xuất sắc	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Kết quả rèn luyện				Ghi chú
				Điểm rèn luyện	điểm cộng đoàn thể	tổng điểm	Xếp loại	
15	2310050016	Trần Thị Anh Nghi	11-10-2005	79	4	83	Tốt	
16	2310050017	Thạch Thị Hà Nhi	08-12-2005	87	4	91	Xuất sắc	
17	2310050018	Quách Dương Phương Nhu	30-12-2004	96	16	100	Xuất sắc	
18	2310050019	Lý Quỳnh Như	17-11-2005	85	4	89	Tốt	
19	2310050020	Lý Thị Nương	13-12-2005	79	4	83	Tốt	
20	2310050021	Đinh Kim Phụng	07-02-2004	78	2	80	Tốt	
21	2310050022	Bùi Thị Xuân Phương	01-08-2005	74	0	74	Khá	
22	2310050023	Phùng Như Tiến	25-02-2005	79	5	84	Tốt	
23	2310050024	Phan Nguyễn Nhật Thanh	16-05-2005	79	8	87	Tốt	
24	2310050026	Liêu Thị Ngọc Thuý	14-10-2004	79	8	87	Tốt	
25	2310050027	Lý Thị Thanh Thuý	07-07-2005	79	5	84	Tốt	
26	2310050028	Thạch Thị Anh Thư	08-08-2005	78	3	81	Tốt	
27	2310050029	Nguyễn Thị Anh Thư	22-11-2005	78	10	88	Tốt	
28	2310050030	Võ Khánh Thư	28-04-2005	78	2	80	Tốt	
29	2310050031	Trần Thị Trang	21-07-2005	80	4	84	Tốt	
30	2310050032	Huỳnh Thị Mỹ Trân	22-06-2005	93	25	100	Xuất sắc	
31	2310050033	Vương Bửu Trân	25-09-2005	81	6	87	Tốt	
32	2310050035	Dương Thị Tuyết Xuân	24-10-2005	89	8	97	Xuất sắc	
33	2310050036	Lý Thị Ngọc Xuyên	27-10-2002	87	14	100	Xuất sắc	
34	2310050037	Dương Thị Như Ý	10-11-2005	76	0	76	Khá	
35	2210050094	Trần Trịnh Khánh Linh	14-10-2004	83	2	85	Tốt	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Kết quả rèn luyện				Ghi chú
				Điểm rèn luyện	điểm cộng đoàn thể	tổng điểm	Xếp loại	
Mầm non 29 B								
1	2310050038	Huỳnh Thị Thúy An	2/19/2005	75	9	84	Tốt	
2	2310050039	Thạch Ngọc Thiên Anh	11/2/2004	83	16	99	Xuất sắc	
3	2310050040	Châu Lê An Dân	3/19/2002	79	12	91	Xuất sắc	
4	2310050041	Đặng Thị Thùy Dương	9/20/2005	82	10	92	Xuất sắc	
5	2310050042	Diệp Kim Hoa Hồng	9/26/2003	94	22	100	Xuất sắc	
6	2310050043	Sơn Thị Thanh Huyền	1/5/2005	88	7	95	Xuất sắc	
7	2310050044	Trần Thị Thúy Liễu	1/1/2005	79	16	95	Xuất sắc	
8	2310050045	Diệp Thị Hồng Loan	1/10/2005	89	28	100	Xuất sắc	
9	2310050046	Kim Huệ Minh	5/28/2003	77	16	93	Xuất sắc	
10	2310050047	Phan Nguyễn Thảo My	4/8/2005	85	16	100	Xuất sắc	
11	2310050048	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	11/7/2000	79	19	98	Xuất sắc	
12	2310050049	Hồ Thị Tố Nguyên	10/8/2001	85	21	100	Xuất sắc	
13	2310050050	Trần Thị Yến Nhị	9/16/2005	96	15	100	Xuất sắc	
14	2310050052	Phạm Ngọc Thanh Như	3/1/2004	87	8	95	Xuất sắc	
15	2310050053	Trương Thị Kim Như	5/21/2005	85	13	98	Xuất sắc	
16	2310050054	Lưu Huỳnh Như	11/13/2005	81	21	100	Xuất sắc	
17	2310050055	Châu Thị Thanh Phần	6/10/2005	80	20	100	Xuất sắc	
18	2310050056	Lý Thị Sà Phép	3/18/2005	77	10	87	Tốt	
19	2310050057	Chung Thị Nhã Phương	11/27/2005	79	11	90	Xuất sắc	
20	2310050058	Lâm Thị Hồng Quới	2/18/2005	77	18	95	Xuất sắc	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Kết quả rèn luyện				Ghi chú
				Điểm rèn luyện	điểm cộng đoàn thể	tổng điểm	Xếp loại	
21	2310050059	Lâm Thanh Tuyền	3/2/2005	77	20	97	Xuất sắc	
22	2310050060	Huỳnh Thị Kim Tuyền	4/15/2005	83	13	96	Xuất sắc	
23	2310050061	Bành Kim Thảo	6/30/2005	78	23	100	Xuất sắc	
24	2310050062	Tăng Thị Thanh Thảo	9/28/2004	79	14	93	Xuất sắc	
25	2310050063	Trang Kim Thúy	8/12/2005	73	10	83	Tốt	
26	2310050064	Trương Anh Thư	11/12/2005	73	15	88	Tốt	
27	2310050065	Son Thị Huyền Trang	3/13/2005	78	16	94	Xuất sắc	
28	2310050066	Châu Thị Bích Trâm	3/25/2005	83	26	100	Xuất sắc	
29	2310050067	Son Thị Ái Trân	4/30/2005	79	10	89	Tốt	
30	2310050068	Liêu Thị Huyền Trinh	7/18/2005	77	13	90	Xuất sắc	
31	2310050069	Nguyễn Thị Thanh Trúc	1/4/2005	79	15	94	Xuất sắc	
32	2310050070	Phạm Thảo Uy	7/4/2005	87	19	100	Xuất sắc	
33	2310050071	Tăng Thị Hồng Vân	7/14/2005	82	16	98	Xuất sắc	
34	2310050072	Lý Ngọc Xinh	3/1/2003	86	13	99	Xuất sắc	
35	2310050073	Trần Thị Thanh Xuân	2/2/2005	81	27	100	Xuất sắc	
36	2310050074	Lý Thị Kim Yến	12/3/2005	77	14	91	Xuất sắc	
Mầm non 29C								
1	2310050075	Dương Mỹ Anh	14/10/2004	85	7	92	Xuất sắc	
2	2310050076	Triệu Thị Lý Ca	13/05/2005	77	10	87	Tốt	
3	2310050077	Son Thị Cẩm Du	22/12/2005	83	30	100	Xuất sắc	
4	2310050078	Son Thị Hồng Đào	3/3/2004	77	10	87	Tốt	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Kết quả rèn luyện				Ghi chú
				Điểm rèn luyện	điểm cộng đoàn thể	tổng điểm	Xếp loại	
5	2310050079	Lâm Thị Ngọc Giàu	10/10/2005	81	10	91	Xuất sắc	
6	2310050081	Lý Thị Ngọc Hằng	9/21/2004	71	11	82	Tốt	
7	2310050082	Nguyễn Thanh Lâm Huyền	10/7/2005	70	17	87	Tốt	
8	2310050083	Trần Ngọc Huyền	25/08/2005	82	16	98	Xuất sắc	
9	2310050084	Trần Nguyễn Hạ Huyền	15/06/2005	79	14	93	Xuất sắc	
10	2310050085	Thạch Thị Hương	1/1/2004	76	5	81	Tốt	
11	2310050086	Lý Thị Hồng Kiều	8/12/2005	78	7	85	Tốt	
12	2310050087	Huỳnh Thị Yến Linh	31/05/2005	85	13	98	Xuất sắc	
13	2310050088	Nguyễn Thị Chúc Ly	17/10/2005	77	4	81	Tốt	
14	2310050089	Thạch Thị Tuyết Minh	19/11/2005	89	24	100	Xuất sắc	
15	2310050090	Son Thị Vành Ni	1/1/2002	77	11	88	Tốt	
16	2310050091	Trần Thị Kim Ngân	9/11/2003	75	15	90	Xuất sắc	
17	2310050092	Huỳnh Thị Yến Nhi	26/05/2005	75	5	80	Tốt	
18	2310050093	Tạ Nguyệt Nhi	26/05/2005	79	28	100	Xuất sắc	
19	2310050094	Lý Thị Ngọc Nhi	13/01/2005	91	18	100	Xuất sắc	
20	2310050095	Son Thị Bích Nhiên	1/7/2005	80	7	87	Tốt	
21	2310050096	Thạch Thị Huỳnh Như	11/2/2005	79	10	89	Tốt	
22	2310050097	Trần Thị Yến Như	25/10/2004	80	13	93	Xuất sắc	
23	2310050098	Trần Kim Phụng	31/03/2002	75	15	90	Xuất sắc	
24	2310050099	Trà Thị Hồng Phương	16/01/2005	81	10	91	Xuất sắc	
25	2310050100	Lâm Thị Như Quỳnh	4/3/2005	81	19	100	Xuất sắc	

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Kết quả rèn luyện				Ghi chú
				Điểm rèn luyện	điểm cộng đoàn thể	tổng điểm	Xếp loại	
26	2310050101	Huỳnh Ngọc Thảo	3/3/2005	79	8	87	Tốt	
27	2310050102	Trần Trịnh Ái Thi	30/05/2005	79	6	85	Tốt	
28	2310050103	Thạch Thị Thúy	9/10/2005	77	7	84	Tốt	
29	2310050104	Châu Trịnh Phương Thủy	21/04/2005	75	11	86	Tốt	
30	2310050106	Thạch Thị Thanh Trang	10/12/2005	71	10	81	Tốt	
31	2310050107	Nguyễn Thị Mộng Trâm	13/03/2002	81	12	93	Xuất sắc	
32	2310050108	Thạch Thị Quế Trân	24/10/2005	77	11	88	Tốt	
33	2310050109	Thái Thị Tuyết Trinh	13/04/2005	76	10	86	Tốt	
34	2310050110	Nguyễn Thu Trúc	18/08/2005	85	26	100	Xuất sắc	
35	2310050111	Trần Thị Thu Yến	26/11/2004	80	13	93	Xuất sắc	